

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HUỆ
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2020/HS-ST

Ngày: 26-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HUỆ, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Bích Liên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đoàn Văn Nhanh

Ông Triệu Thanh Quan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hoa Xiêm - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đức Huệ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 63/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Trung H**, (tên gọi khác: H1), Sinh năm 1987 tại L; Hộ khẩu thường trú và nơi ở: khu phố 3, thị trấn Đ1, huyện Đ, tỉnh L; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn B (sinh năm 1949, chết) và bà Phạm Thị N (sinh năm 1952); Vợ: Tân Thị X (sinh năm 1990) và 01 con sinh năm 2013; Anh em ruột: có 03 người lớn nhất sinh năm 1975, nhỏ nhất sinh năm 1980; Tiền án: Ngày 30/8/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh L xử phạt 01 năm 06 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 30/2018/HS-ST, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/12/2019 nhưng chưa thi hành án phí hình sự sơ thẩm và trách nhiệm dân sự; Tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 20/9/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh L xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 23/2011/HS-ST, đã chấp hành xong hình phạt tù và thi hành án phí hình sự ngày 13/4/2017; Ngày 15/8/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh L xử phạt 01 năm tù

về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 23/2017/HS-ST, đã chấp hành xong hình phạt tù và thi hành án phí hình sự ngày 23/10/2017. Bản án số 23/2011/HS-ST ngày 20/9/2011 và Bản án số 23/2017/HS-ST ngày 15/8/2017 về tội "trộm cắp tài sản" là căn cứ định tội đối với Nguyễn Trung H tại bản án số 30/2018/HS-ST ngày 30/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/7/2020 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đức Huệ. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. **Nguyễn Thanh P**, (tên gọi khác: P1), Sinh năm 1989 tại L; Hộ khẩu thường trú và nơi ở: ấp C1, xã Đ2, huyện Đ1, tỉnh L; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thanh Y, (sinh năm 1969) và bà Trần Thị Y1 (sinh năm 1969); Vợ: Huỳnh Thanh Y2 (sinh năm 1991) và 01 con sinh năm 2012; Tiền án: không; Tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 27/7/2020 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đức Huệ. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Bà Nguyễn Thị Thu H - Sinh năm 1976 - Địa chỉ: 1/10, khu phố 5, thị trấn N, huyện N, thành phố H (Vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Trần Trung D - Sinh năm 1972 - Địa chỉ: Ấp C1, xã T1, huyện Đ1, tỉnh L (Vắng mặt - Có đơn xin vắng mặt ngày 16/9/2020).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 05/7/2020, sau khi gặp nhau và chơi game tại thị trấn Hậu Nghĩa, huyện Đ1, tỉnh L, Nguyễn Trung H nhờ Nguyễn Thanh P đưa về. P sử dụng xe mô tô hiệu Honda, loại Wave, màu sơn: đen, biển số 62P1-435.40 của P đưa H về nhà nghỉ Gia Bảo thuộc ấp 1, xã Mỹ Quý Tây, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An. H thuê một phòng trọ để H và P nghỉ lại. Đến khoảng 00 giờ ngày 06/7/2020, H rủ P qua nhà nghỉ 838 cách nhà nghỉ Gia Bảo khoảng 100 mét để tìm tài sản lấy trộm bán lấy tiền chia nhau tiêu xài vì H thấy nhà nghỉ 838 không mở đèn, nghĩ không có ai trông giữ. P đồng ý. H và P trèo hàng rào ra khỏi nhà nghỉ Gia Bảo, đi dọc bờ ao đến hàng rào B40 phía sau nhà nghỉ 838. P dùng tay vén rào để P và H chui vào bên trong nhà nghỉ 838. Khi vào bên trong H và P quan sát tìm tài sản nhưng do trời mưa nên cả hai quay về nhà nghỉ Gia Bảo.

Đến khoảng 01 giờ 30 phút cùng ngày 06/7/2020, P kêu H quay lại nhà nghỉ 838 để lấy trộm máy lạnh. H đồng ý. Cả hai đi theo đường ban đầu để vào nhà nghỉ 838. P mang theo 01 cái kiềm và 01 chìa khóa 10 để thực hiện việc lấy trộm tài sản.

Khi vào bên trong nhà nghỉ 838, cả hai lấy 01 bộ máy lạnh tại phòng massage thứ 3 phía sau nhà nghỉ đếm lên. P đứng lên kê dép bằng gỗ có sẵn trước cửa phòng, dùng chìa khóa 10 tháo gỡ các vít của kệ, nâng đầu nóng máy lạnh gắn trước cửa phòng nhưng chưa gỡ cục nóng xuống. P kêu H vào trong gỡ đầu lạnh của máy lạnh. Do cửa phòng bị khóa nên H nhặt 01 sợi kềm và dùng sợi kềm để mở ổ khóa cửa. Sau khi mở được ổ khóa cửa, cả hai vào bên trong phòng, H đứng trên giường dùng kiềm cắt dây điện và gỡ đầu lạnh của máy lạnh xuống đưa cho P mang ra để trước cửa phòng. H tiếp tục đứng lên kê dép và gỡ đầu nóng của máy lạnh xuống để lên vai cho P vác ra bên ngoài rào. H ôm đầu lạnh đi phía sau. Cả hai mang bộ máy lạnh vừa lấy trộm được đi theo đường đã vào để ra khỏi nhà nghỉ 838. P và H cất giấu bộ máy lạnh tại đám tràm cạnh bờ ao nhà nghỉ Gia Bảo rồi quay lại nhà nghỉ Gia Bảo để trả phòng trọ và lấy xe mô tô biển số 62P1-435.40. Cả hai quay lại vị trí cất giấu bộ máy lạnh, H mang đầu lạnh của máy lạnh để lên ba ga phía trước xe, P ngồi phía sau ôm đầu nóng của máy lạnh, H điều khiển xe mô tô biển số 62P1-435.40 chở P và bộ máy lạnh vừa lấy trộm được đến nhà nghỉ Thái Bình thuộc ấp Chánh, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An. H thuê phòng để nghỉ lại và cất giấu bộ máy lạnh, P đi về nhà. Đến khoảng 08 giờ ngày 06/7/2020, P quay lại nhà nghỉ Thái Bình để gặp H bàn bạc tìm chỗ bán bộ máy lạnh lấy tiền tiêu xài nhưng chưa kịp bán thì khoảng 08 giờ 10 phút cùng ngày, lực lượng Công an huyện Đức Hòa kiểm tra thu giữ tang vật. Qua làm việc, Nguyễn Trung H và Nguyễn Thanh P khai nhận hành vi trộm cắp tài sản nên Công an huyện Đức Hòa chuyển giao đối tượng và tang vật cho Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Huệ giải quyết.

Vật chứng thu giữ: 01 bộ máy lạnh hiệu AQUA (gồm: 01 đầu nóng hiệu AQUA, màu trắng số seri AACR09KB0W008062 và 01 đầu lạnh hiệu AQUA, màu trắng); 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Wave, màu sơn: đen, số khung RLHHC09007Y931557, số máy: HC09E-6755665, biển số 62P1-435.40; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh, số sim: 0382057130; 01 chìa khóa bằng kim loại, màu trắng, ký hiệu YETI USA Standard 10; 01 kiềm cắt kim loại màu đỏ đen ký hiệu YCU II; 01 chìa khóa bằng kim loại màu nâu, ký hiệu FORCED STEEL CHINA DIAMOND BRAND; 01 khóa chữa T bằng kim loại màu trắng, ký hiệu CHROME VINA DIUM, 01 cửa bằng kim loại màu nâu chiều dài 30cm, 01 sợi dây co dãn màu xanh đen, chiều dài 1,5m.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 67/KL-TCKH ngày 16/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đức Huệ, tỉnh Long An kết luận: 01 bộ máy lạnh hiệu AQUA màu trắng gồm: 01 đầu nóng hiệu AQUA, số seri cục nóng AACR09KB0W008062 và 01 đầu lạnh hiệu AQUA, số seri cục lạnh AAKR09KB010580 có giá trị là 3.000.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 62/CT-VKSĐH ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An đã truy tố các bị cáo Nguyễn Trung H và

Nguyễn Thanh P về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây viết tắt là Bộ luật Hình sự).

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Nguyễn Trung H và Nguyễn Thanh P khai nhận toàn bộ hành vi khoảng 01 giờ 30 phút ngày 06/7/2020, hai bị cáo đã lén lút chiếm đoạt 01 bộ máy lạnh hiệu AQUA màu trắng gồm 01 đầu nóng hiệu AQUA và 01 đầu lạnh hiệu AQUA có giá trị là 3.000.000 đồng tại nhà nghỉ 838 của bà Nguyễn Thị Thu H tại ấp 1, xã Mỹ Quý Tây, huyện Đức Huệ. Các bị cáo H, P không tranh luận với Kiểm sát viên nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Trong lời nói sau cùng các bị cáo nhận thức hành vi là vi phạm pháp luật xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Nguyễn Trung H và Nguyễn Thanh P theo Cáo trạng số 62/CT-VKSDH ngày 10/9/2020 về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Sau khi phân tích tính chất của hành vi và hậu quả xảy ra, đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Trung H và Nguyễn Thanh P phạm tội "Trộm cắp tài sản". Về hình phạt, đề nghị:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17 và Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù;

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17 và Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh P từ 09 tháng đến 12 tháng tù;

Về tang vật của vụ án: 01 bộ máy lạnh hiệu AQUA màu trắng đã trả cho chủ sở hữu xong. Đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước xe mô tô hiệu Honda, loại Wave, màu sơn: đen, số khung RLHHC09007Y931557, số máy: HC09E-6755665, biển số 62P1-435.40 vì không xác định được chủ sở hữu hợp pháp và liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội. Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 chìa khóa bằng kim loại, màu trắng, ký hiệu YETI USA Standard 10; 01 kiềm cắt kim loại màu đỏ đen ký hiệu YCU II; 01 chìa khóa bằng kim loại màu nâu, ký hiệu FORCED STEEL CHINA DIAMOND BRAND; 01 khóa chữa T bằng kim loại màu trắng, ký hiệu CHROME VINA DIUM; 01 cửa bằng kim loại màu nâu chiều dài 30cm, 01 sợi dây co dãn màu xanh đen, chiều dài 1,5m là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Đề nghị trả lại cho bị cáo P 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh, số sim: 0382057130 vì không liên đến hành vi phạm tội. Về trách nhiệm dân sự: bà Nguyễn Thị Thu H đã nhận lại tài sản xong, không yêu cầu gì đối với các bị cáo nên không đề nghị giải quyết về trách nhiệm dân sự.

Bị hại Nguyễn Thị Thu H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, trong các lời khai không thể hiện yêu cầu về trách nhiệm dân sự đối với các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Huệ, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ, Kiểm sát viên: trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về người tham gia tố tụng: Các bị cáo không có ý kiến về việc vắng mặt bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Kiểm sát viên đề nghị xét xử vắng mặt bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vì đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án. Xét việc vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vụ án.

[3]. Về hành vi của các bị cáo:

[3.1]. Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Trung H và Nguyễn Thanh P khai nhận hành vi khoảng 01 giờ 30 phút ngày 06/7/2020, Nguyễn Trung H và Nguyễn Thanh P cùng nhau thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 01 bộ máy lạnh hiệu AQUA màu trắng (gồm 01 đầu nóng và 01 đầu lạnh hiệu AQUA) tại nhà nghỉ 838 của bà Nguyễn Thị Thu H, thuộc ấp 1, xã Mỹ Quý Tây, huyện Đức Huệ, chưa kịp tiêu thụ thì bị công an huyện Đức Huệ phát hiện và thu giữ tang vật. Tài sản các bị cáo trộm cắp đã được Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đức Huệ định giá là 3.000.000 đồng.

[3.2]. Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; phù hợp với tang vật được thu giữ, kết luận định giá tài sản số 67/KL-TCKH ngày 16/7/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Đức Huệ, cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

[3.3]. Trong quá trình thực hiện hành vi, các bị cáo H và P không có sự câu kết chặt chẽ với nhau, không phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng bị cáo nên xác định là đồng phạm giản đơn, không thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức.

[3.4]. Từ những chứng cứ trên, đủ cơ sở xác định các bị cáo Nguyễn Trung H và Nguyễn Thanh P phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Như vậy, cáo trạng 62/CT-VKSĐH ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ đã truy tố các bị cáo Nguyễn Trung H và Nguyễn Thanh P về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[4]. Về hình phạt và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

[4.1]. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Cả hai bị cáo H và P là công dân có đầy đủ lý trí để nhận thức được tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ nếu người nào cố tình chiếm đoạt sẽ bị pháp luật xử lý nhưng các bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, mục đích của các bị cáo để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi của các bị cáo làm mất an ninh trật tự và gây tác động xấu đến tình hình trật tự tại địa phương nên cần được xử lý nghiêm.

[4.2]. Bị cáo P phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo P không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

[4.3]. Bị cáo H thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo H bị Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 30/2018/HS-ST ngày 30/8/2018, chưa được xóa án tích theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 70 Bộ luật Hình sự mà lại thực hiện hành vi phạm tội mới do lỗi cố ý là tái phạm (theo khoản 1 Điều 53 Bộ luật Hình sự) nên áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4.4]. Về hình phạt bổ sung: theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo không có tài sản nào khác. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[4.5]. Từ các nhận định tại mục [3] và các mục [4.1], [4.2], [4.3], [4.4] căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi, hậu quả do hành vi các bị cáo gây ra và nhân thân của từng bị cáo, xét thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có đủ tác dụng giáo dục các bị cáo thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho xã hội. Hai bị cáo H và P cùng trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội nhưng xử phạt bị

cáo P mức hình phạt nhẹ hơn so với bị cáo H vì bị cáo P có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xác định tội danh, áp dụng điều luật, là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6]. Về vật chứng và xử lý vật chứng: theo điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 46 Bộ luật hình sự.

[6.1]. 01 bộ máy lạnh hiệu AQUA màu trắng đã trả cho chủ sở hữu xong là đúng quy định pháp luật.

[6.2]. 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Wave, màu sơn: đen, số khung RLHHC09007Y931557, số máy: HC09E-6755665, biển số 62P1-435.40 không xác định được chủ sở hữu hợp pháp, liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[6.3]. 01 chìa khóa bằng kim loại, màu trắng, ký hiệu YETI USA Standard 10; 01 kiềm cắt kim loại màu đỏ đen ký hiệu YCU II; 01 chìa khóa bằng kim loại màu nâu, ký hiệu FORCED STEEL CHINA DIAMOND BRAND; 01 khóa chữa T bằng kim loại màu trắng, ký hiệu CHROME VINA DIUM, 01 cửa bằng kim loại màu nâu chiều dài 30cm, 01 sợi dây co dẫn màu xanh đen, chiều dài 1,5m là công cụ các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[6.4]. 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh, số sim: 0382057130 không liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo P.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: bị hại Nguyễn Thị Thu H đã nhận lại tài sản xong, vắng mặt tại phiên tòa, không thể hiện yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với các bị cáo. Nếu bị hại có yêu cầu về trách nhiệm dân sự đối với các bị cáo thì tách ra giải quyết bằng một vụ án dân sự khác.

[8]. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Trung H và Nguyễn Thanh P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trung H (tên gọi khác: H1) và bị cáo Nguyễn Thanh P (tên gọi khác: P1) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H 02 (hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 17 tháng 7 năm 2020). Tiếp tục tạm giam bị cáo H để đảm bảo cho việc thi hành án.

- Khoản 1 Điều 173, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh P 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 27 tháng 7 năm 2020). Tiếp tục tạm giam bị cáo P để đảm bảo cho việc thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 46 Bộ luật hình sự:

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Wave, màu sơn: đen, số khung RLHHC09007Y931557, số máy: HC09E-6755665, biển số 62P1-435.40.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chìa khóa bằng kim loại, màu trắng, ký hiệu YETI USA Standard 10; 01 chìa khóa bằng kim loại màu đỏ đen ký hiệu YCU II; 01 chìa khóa bằng kim loại màu nâu, ký hiệu FORCED STEEL CHINA DIAMOND BRAND; 01 khóa chữa T bằng kim loại màu trắng, ký hiệu CHROME VINA DIUM; 01 cửa bằng kim loại màu nâu chiều dài 30cm, 01 sợi dây co dẫn màu xanh đen, chiều dài 1,5m.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh P 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh, số sim: 0382057130.

(Toàn bộ các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Huệ đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/9/2020 giữa Công an huyện Đức Huệ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Huệ).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Trung H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Nguyễn Thanh P phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại;
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Huệ;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Huệ;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Đức Huệ;
- Hồ sơ THAHS;
- Chi cục THADS huyện Đức Huệ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Thị Bích Liên